

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 174/2023/TLST-DS ngày 28/12/2023 về việc “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N1

Địa chỉ trụ sở: Số B L, phường T, quận B, Thành Phố Hà Nội.

Đại diện ủy quyền: Bà Trần Hoàng Ái T

- Bị đơn: Ông Lâm Văn N, sinh năm 1969 và bà Phạm Bạch Hoàng O, sinh năm 1974;

Cùng ngụ tại địa chỉ: H, N, phường A, Quận P, Thành Phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến ngày 26/02/2024 ông Lâm Văn N và bà Phạm Bạch Hoàng O còn nợ Ngân hàng N1 số tiền là 2.634.288.377đ (Hai tỷ sáu trăm ba mươi bốn triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn, ba trăm bảy mươi bảy) đồng , trong đó nợ gốc là 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng) , nợ lãi là 634.288.377đ (Sáu trăm ba mươi bốn triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn, ba trăm bảy mươi bảy) đồng theo Hợp đồng tín dụng số 6320-LAV-202100434 ngày 06/05/2021 đã được ký giữa các bên đương sự.

- Nghĩa vụ trả nợ:

+ Ông Lâm Văn N và bà Phạm Bạch Hoàng O phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N1 số tiền nợ tính đến ngày 26/02/2024 là 2.634.288.377đ (Hai tỷ sáu trăm ba mươi bốn triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn, ba trăm bảy mươi bảy) đồng, trong đó nợ gốc là 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng), nợ lãi là 634.288.377đ (Sáu trăm ba mươi bốn triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn, ba trăm bảy mươi bảy) đồng

+ Kể từ ngày 27/02/2024 ông Lâm Văn N và bà Phạm Bạch Hoàng O còn phải trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 6320-LAV-202100434 ngày 06/05/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ nói trên.

- Thời hạn trả nợ: Chậm nhất đến ngày 07/3/2024 ông Lâm Văn N và bà Phạm Bạch Hoàng O phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N1 số tiền nợ tính đến ngày 26/02/2024 là: 2.634.288.377đ (Hai tỷ sáu trăm ba mươi bốn triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn, ba trăm bảy mươi bảy) đồng, trong đó nợ gốc là 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng) , nợ lãi là 634.288.377đ (Sáu trăm ba mươi bốn triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn, ba trăm bảy mươi bảy) đồng và tiền lãi phát sinh nói trên.

- Xử lý tài sản bảo đảm:

+ Sau ngày 07/3/2024 nếu ông Lâm Văn N và bà Phạm Bạch Hoàng O không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N1 thì Ngân hàng N1 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo:

Hợp đồng thế chấp số 6320-LCP-202100415 ngày 06/05/2021, tài sản thế chấp là thửa đất tọa lạc tại địa chỉ xã T, huyện C, Tp.HCM theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất sổ vào sổ cấp GCN: CH05739 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 26/6/2019 để thu hồi nợ.

+ Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của ông N, bà O đối với Ngân hàng N1, nếu thừa sẽ được trả lại cho ông N, bà O; nếu còn thiếu thì ông N, bà O phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N1 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

- Về án phí:

+ Ông Lâm Văn N và bà Phạm Bạch Hoàng O chịu 42.342.884đ (Bốn mươi hai triệu, ba trăm bốn mươi hai nghìn, tám trăm tám mươi bốn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ H lại cho Ngân hàng N1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 41.551.040đ (Bốn mươi một triệu, năm trăm năm mươi một nghìn, không trăm bốn mươi đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2023/0031531 ngày 28/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh..

+ Chi phí tố tụng khác: Ông Lâm Văn N và bà Phạm Bạch Hoàng O phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để thực hiện việc xem xét thẩm định tài sản thế chấp.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- VKSND Quận 12;
- Chi Cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Minh Trí